

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2026/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày tháng năm 2026

**“DỰ THẢO”**

**QUYẾT ĐỊNH**  
**QUY ĐỊNH QUẢN LÝ NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG TRÊN ĐỊA  
BÀN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định 85/2024/NĐ-CP ngày ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số ...../TTr-SXD ngày ... tháng ... năm 2026, Báo cáo số ...../BC-SXD ngày ...tháng...năm 2026; Báo cáo thẩm định số.../BC-STP ngày...tháng...năm 2026 của Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày      tháng      năm 2026.

2. Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành quy định một số nội dung về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 62/2016/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc Quy định về quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Long An hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

### **Điều 3. Tổ chức thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Bộ Xây dựng (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng, các Ban Đảng tỉnh ủy;
- Văn phòng, các Ban của HĐND tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; CVCK);
- Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**QUY ĐỊNH**  
**QUẢN LÝ NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**  
**TÂY NINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày .... tháng .... năm 2026  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

a. Quy định này quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang (trừ nghĩa trang liệt sỹ) và cơ sở hỏa táng; phân công, phân cấp trách nhiệm cho cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và phân cấp quản lý cho Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) về quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

b. Những nội dung không có trong Quy định này thì thực hiện theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng (sau đây viết tắt là Nghị định số 23/2016/NĐ-CP); Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật (sau đây viết tắt là Nghị định số 98/2019/NĐ-CP) và quy định pháp luật hiện hành.

**2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2. Nguyên tắc xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng**

1. Hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Trường hợp đặc biệt được xem xét chấp thuận chôn cất trong khuôn viên nhà thờ, chùa, thánh thất tôn giáo theo khoản 4, Điều 3 Nghị định số 23/2016/NĐCP, phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Không nằm trong khu vực nội thị phường, khu đông dân cư;

b) Trường hợp nhà thờ, chùa, thánh thất tôn giáo,... nằm ngoài khu vực nội thị phường, khu đông dân cư thì có thể xem xét chấp thuận khi đáp ứng các yêu cầu về xử lý môi trường theo quy định của Luật bảo vệ môi trường; Nghị định số

23/2016/NĐ-CP ngày 05/4/2016 của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành khác.

3. Hoạt động quản lý, xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan.

4. Các nguyên tắc khác thực hiện theo Điều 3 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

5. Khuyến khích áp dụng các công nghệ tiên tiến thân thiện với môi trường trong việc quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

### **Điều 3. Phân công, phân cấp quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng**

1. Phân cấp công trình đối với nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thực hiện theo Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước đối với toàn bộ hệ thống nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh và phân công, phân cấp quản lý về nghĩa trang, cơ sở hỏa táng như sau:

a) Phân công Sở Xây dựng chịu trách nhiệm tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với nghĩa trang có quy mô cấp II trở lên và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh. Đối với nghĩa trang có quy mô dưới cấp II có ranh giới nằm trên địa giới hành chính của 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ủy quyền cho một (01) Ủy ban nhân dân xã có diện tích nghĩa trang thuộc địa giới hành chính của cấp xã đó lớn hơn để quản lý.

b) Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các nghĩa trang còn lại trên địa bàn quản lý trừ nghĩa trang theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.

3. Thẩm quyền quyết định cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ

a) Phân công Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang theo phân cấp tại điểm a khoản 2 Điều 3 Quy định này.

b) Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý theo phân cấp tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định này.

4. Thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang

a) Phân công Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách theo phân cấp tại điểm a khoản 2 Điều 3 Quy định này.

b) Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn do mình quản lý theo phân cấp tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định này.

c) Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân làm chủ đầu tư nghĩa trang có trách nhiệm lập, phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang. Quy chế quản lý nghĩa trang sau khi phê duyệt phải gửi Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý nghĩa trang tại khoản 2 Điều này để quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

## **Chương II**

### **QUY HOẠCH, XÂY DỰNG, CẢI TẠO, ĐÓNG CỬA, DI CHUYỂN NGHĨA TRANG VÀ CƠ SỞ HỎA TÁNG**

#### **Điều 4. Quy hoạch chi tiết, xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng**

1. Quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thực hiện theo Điều 8 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Hoạt động đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ các quy định pháp luật về xây dựng, các quy chuẩn, văn bản pháp luật có liên quan. Xây dựng mới hoặc mở rộng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Sở Xây dựng có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ liên quan đến quy hoạch chi tiết, xây dựng mới, mở rộng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo phân cấp tại điểm a khoản 2 Điều 3 Quy định này.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy hoạch chi tiết, xây dựng mới, mở rộng nghĩa trang theo phân cấp tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định này.

#### **Điều 5. Cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ**

1. Nội dung cải tạo nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Nội dung đóng cửa nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Nội dung di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và các quy định pháp luật có liên quan.

### **Chương III**

## **QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGHĨA TRANG, CƠ SỞ HỎA TÁNG**

### **Điều 6. Nội dung quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng**

1. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đang được sử dụng

a) Phổ biến, giám sát việc thực hiện những quy định về quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

b) Định kỳ chăm sóc cây xanh, bảo quản phần mộ, tro cốt, duy tu bảo dưỡng các công trình trong nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về vệ sinh trong các hoạt động táng, hỏa táng;

d) Bảo đảm về vệ sinh môi trường trong nghĩa trang;

đ) Đảm bảo trang thiết bị bảo hộ cá nhân như: khẩu trang, quần áo, ủng, găng tay ... cho nhân viên và yêu cầu sử dụng khi trực tiếp thực hiện công việc táng, hỏa táng;

e) Giám sát, quản lý hoặc trực tiếp cung cấp các dịch vụ nghĩa trang; dịch vụ hỏa táng.

f) Lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang, hỏa táng.

g) Rà soát việc đánh số, xác định vị trí khu mộ, hàng mộ, ngôi mộ, ô tro cốt trong nghĩa trang, đưa ra phương án điều chỉnh thích hợp (nếu cần thiết);

h) Lập các bảng chỉ dẫn, sơ đồ vị trí các khu chức năng, khu mộ, hàng mộ, phần mộ và vị trí các ô lưu trữ tro cốt phục vụ cho người thăm viếng;

i) Ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm; báo cáo cho các cơ quan chức năng các hành vi vi phạm nghiêm trọng để giải quyết kịp thời;

k) Thực hiện báo cáo hàng năm hoặc đột xuất về tình hình quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng với cơ quan nhà nước quản lý nhà nước theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối với nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đã đóng cửa, dừng hoạt động: Thực hiện quản lý theo các nội dung ở khoản 1 điều này, trừ điểm c, đ và e.

3. Đơn vị được giao quản lý nghĩa trang tiếp nhận việc đăng ký trước khi sử dụng phần mộ cá nhân trong nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 5 Điều 14 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

4. Các quy định chung khác về quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định tại Điều 14 và Điều 20 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

### **Điều 7. Các hành vi bị cấm**

1. Xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng không theo quy hoạch hoặc không phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng không có giấy phép hoặc sai giấy phép theo quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Xây dựng mộ, bia mộ và các công trình trong nghĩa trang không theo các quy định về quản lý kiến trúc và quy chế quản lý nghĩa trang.

4. Phá hoại các công trình xây dựng trong nghĩa trang.

5. Cung cấp thông tin không trung thực làm tổn hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp và sử dụng dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng.

6. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi hoặc can thiệp trái phép vào các hoạt động quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

7. Lợi dụng chính sách ưu đãi của nhà nước để thực hiện kinh doanh các dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng trái pháp luật.

8. Thu phí, lệ phí và các khoản tiền liên quan đến hoạt động dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng trái quy định của pháp luật.

9. Táng người chết ngoài các nghĩa trang đã được xây dựng và quản lý theo quy hoạch.

10. Không chấp hành các quyết định của cơ quan có thẩm quyền về đóng cửa nghĩa trang, di chuyển nghĩa trang và các phần mộ riêng lẻ.

11. Mua bán, chuyển nhượng đất trong nghĩa trang trái quy định dưới mọi hình thức.

12. Vi phạm các quy định, quy chế, nội quy của nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

13. Vi phạm các quy định pháp luật hiện hành có liên quan

**Điều 8. Vệ sinh trong mai táng, hỏa táng và vệ sinh trong xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng**

1. Vệ sinh trong mai táng, hỏa táng và vệ sinh trong xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng thực hiện theo quy định của Bộ Y tế tại Thông tư 21/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 Quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng.

2. Thực hiện công tác đảm bảo về môi trường trong mai táng, hỏa táng theo quy định tại Điều 63 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; tại Điều 55 Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường.

### **Điều 9. Lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang**

1. Nội dung hồ sơ nghĩa trang:

a) Trong hồ sơ lưu trữ cần ghi đầy đủ khu mộ/hàng mộ/số mộ, sơ đồ vị trí các khu chức năng, vị trí các ô lưu giữ tro cốt (bao gồm vị trí đã sử dụng và vị trí còn trống); trên mộ chỉ ghi số mộ. Số của các phần mộ trong nghĩa trang phải tương ứng với hồ sơ lưu.

b) Sổ theo dõi hoạt động táng, lưu giữ tro cốt.

c) Lưu trữ các thông tin cơ bản của người được táng: họ tên, quê quán, nguyên nhân chết, ngày chết, địa chỉ thân nhân để liên hệ và các giấy tờ liên quan.

2. Đơn vị quản lý nghĩa trang có trách nhiệm lập và lưu trữ hồ sơ nghĩa trang; cung cấp thông tin cho tổ chức và cá nhân khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Khuyến khích áp dụng công nghệ thông tin tiên tiến trong việc lập, lưu trữ, khai thác hồ sơ nghĩa trang.

### **Điều 10. Sử dụng đất trong nghĩa trang, cơ sở hỏa táng**

1. Đối với nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước phải dành tối thiểu từ 2% đến 5% diện tích đất mai táng đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết xây dựng nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt, để phục vụ cho các đối tượng chính sách xã hội khi chết trên địa bàn. Việc xác định tỷ lệ diện tích mai táng cho các đối tượng chính sách xã hội đối với dự án tư dự án nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước được xem xét xác định cụ thể tại giai đoạn thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư phù hợp với điều kiện của địa phương và quy mô, phạm vi phục vụ của dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang. Trường hợp địa phương không cần sử dụng quỹ đất này thì chủ đầu tư nghĩa trang đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Quỹ đất quy định tại Khoản 1 Điều này được chủ đầu tư nghĩa trang bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã để thống nhất quản lý, khai thác.

3. Diện tích đất sử dụng cho mỗi mộ (không tính diện tích đường đi xung quanh mộ), thể tích ô để lộ tro cốt hỏa táng tuân thủ theo quy chuẩn QCVN 07-10:2023/BXD và quy định tại Điều 4 Nghị định số 23/NĐ-CP.

4. Các nội dung về diện tích sử dụng đất cho các công trình, khu chức năng của nghĩa trang, cơ sở hỏa táng phải tuân thủ quy chuẩn QCVN 07-10:2023/BXD.

### **Điều 11. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân**

1. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và giá chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Việc lập, thẩm định và phê duyệt giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng và chuyển nhượng quyền sử dụng phần mộ cá nhân được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP được sửa đổi bởi Khoản 7 Điều 27 Nghị định 85/2024/NĐ-CP và tại Khoản 2 Điều 28 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP được thực hiện theo Khoản 4 Điều 28 Nghị định 144/2025/NĐ-CP.

3. Giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng phải được niêm yết công khai, minh bạch.

### **Điều 12. Quy chế quản lý nghĩa trang**

1. Các đơn vị quản lý, khai thác và sử dụng nghĩa trang có trách nhiệm lập quy chế quản lý nghĩa trang đối với các nghĩa trang do mình quản lý. Nội dung quy chế quản lý nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Thẩm quyền phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang:

a) Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước:

- Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang cấp tỉnh.

- Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định và phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang cấp xã trên địa bàn do mình quản lý.

b) Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang do mình đầu tư

xây dựng. Quy chế quản lý nghĩa trang sau khi được phê duyệt phải gửi báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có nghĩa trang được đầu tư xây dựng để thống nhất quản lý, giám sát, kiểm tra việc thực hiện.

3. Các nghĩa trang được xây dựng mới, quy chế quản lý nghĩa trang phải được lập và phê duyệt trước khi đưa nghĩa trang vào khai thác, sử dụng. Đối với các nghĩa trang hiện hữu nếu chưa có quy chế quản lý nghĩa trang thì phải tiến hành lập và trình phê duyệt theo đúng quy định.

### **Điều 13. Lựa chọn đơn vị quản lý nghĩa trang**

1. Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giao đơn vị có chức năng quản lý nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích theo phân cấp tại điểm a khoản 2 Điều 3 Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét đơn vị có chức năng quản lý nghĩa trang được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích theo phân cấp tại điểm b khoản 2 Điều 3 Quy định này.

3. Đối với nghĩa trang được đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý nghĩa trang do mình đầu tư xây dựng.

4. Trách nhiệm của đơn vị quản lý nghĩa trang thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

### **Điều 14. Lựa chọn đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng**

1. Đối với các cơ sở hỏa táng được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước thì Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn đơn vị quản lý, vận hành theo quy định của pháp luật hiện hành về cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích.

2. Đối với các cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân thực hiện đầu tư trực tiếp quản lý hoặc thuê quản lý cơ sở hỏa táng do mình đầu tư xây dựng.

3. Trách nhiệm của đơn vị quản lý vận hành cơ sở hỏa táng thực hiện theo Điều 23 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

## **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị**

### **1. Sở Xây dựng**

a) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng hệ thống nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng.

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức lập giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng đối nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư xây dựng từ nguồn ngân sách nhà nước cấp tỉnh, gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang cấp tỉnh.

e) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đóng cửa hoặc di chuyển nghĩa trang cấp tỉnh.

f) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện Khoản 2 Điều 28 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

g) Tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng, một năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Xây dựng về tình hình quy hoạch và xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

### **2. Sở Tài chính**

a) Hướng dẫn việc sử dụng vốn ngân sách trong đầu tư xây dựng, cải tạo, mở rộng, di chuyển nghĩa trang, chi phí quản lý nghĩa trang, nguồn thu từ phí, lệ phí dịch vụ trong nghĩa trang.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

c) Thẩm định giá dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đối với các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, thanh quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Xử lý, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm về tài chính trong việc quản lý và sử dụng nghĩa trang theo thẩm quyền.

e) Theo dõi, kiểm tra việc sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong đầu tư xây dựng, cải tạo mở rộng, di chuyển nghĩa trang, chi phí quản lý nghĩa trang, nguồn thu dịch vụ nghĩa trang theo quy định.

f) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện hỗ trợ đầu tư, ưu đãi đầu tư đối với các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng, các quy định về xã hội hóa đầu tư xây dựng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương và quy định của pháp luật.

g) Tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt danh mục các dự án đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng, vận động thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng bằng các nguồn vốn hợp pháp

### 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai và môi trường đối với các hoạt động của nghĩa trang, cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy hoạch nghĩa trang được cấp thẩm quyền phê duyệt;

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vùng hạn chế, vùng cấm khai thác nước ngầm, khai thác khoáng sản tại những khu vực nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đã được đầu tư xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt.

### 4. Sở Y tế:

Hướng dẫn, giám sát việc bảo đảm yêu cầu về an toàn, vệ sinh phòng dịch, không gây ô nhiễm môi trường của các nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo quy định của pháp luật và của Bộ Y tế.

### 5. Sở Nội vụ:

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể về đối tượng được hưởng chính sách xã hội trên địa bàn theo quy định tại Điều 10 Quy định này.

### 6. Sở Khoa học, Công nghệ và Truyền thông:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công nghệ hỏa táng của các cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh.

### 7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh:

a) Phối hợp với các tổ chức chính trị, chính trị xã hội tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng hình thức hỏa táng, tổ chức tang lễ tiết kiệm, văn minh, hiện đại, đảm bảo vệ sinh môi trường;

b) Tuyên truyền, khuyến khích người dân sử dụng hình thức hỏa táng văn minh, hiện đại, các vùng dân tộc thiểu số khuyến khích sử dụng hỏa táng tại cơ sở hỏa táng theo quy hoạch nhằm góp phần thay đổi tập quán cũ, tiết kiệm quỹ đất và bảo vệ môi trường.

### **Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Thực hiện công tác quản lý, xây dựng và sử dụng nghĩa trang quy mô cấp xã trên địa bàn.

2. Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết nghĩa trang theo thẩm quyền.

3. Tổ chức lập và thực hiện kế hoạch xây dựng, cải tạo, đóng cửa, di chuyển nghĩa trang thuộc thẩm quyền quản lý. Tổ chức thông báo cho nhân dân về việc đóng cửa, di chuyển nghĩa trang.

4. Xem xét, chấp thuận đối với các trường hợp táng trong các khuôn viên nhà thờ, chùa, thánh thất tôn giáo trong phạm vi địa giới hành chính quản lý theo quy định tại Khoản 2, Điều 2 Quy định này.

5. Kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất việc tuân thủ các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng, quản lý nghĩa trang trên địa bàn.

6. Làm chủ đầu tư hoặc giao cho đơn vị có đủ điều kiện làm chủ đầu tư xây dựng công trình nghĩa trang được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

7. Phê duyệt quy chế quản lý nghĩa trang được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do đơn vị quản lý nghĩa trang xây dựng theo Khoản 2 Điều 12 Quy định này.

8. Thực hiện các chế độ, chính sách xã hội đối với các đối tượng đặc biệt, đối tượng chính sách trong việc táng khi chết theo quy định.

9. Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 thành năm báo cáo Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về các nội dung công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên địa bàn thuộc địa giới hành chính.

### **Điều 17. Trách nhiệm của đơn vị trực tiếp quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng**

1. Lập quy chế quản lý nghĩa trang, cơ sở hỏa táng theo đúng nội dung quy định tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP.

2. Quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng theo quy chế quản lý nghĩa trang được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định hiện hành của pháp luật.

3. Cung cấp các dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng cho người sử dụng, bảo đảm chất lượng dịch vụ theo quy định.

4. Tham mưu cho các cấp có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến nghĩa trang, cơ sở hỏa táng đang quản lý.

5. Thường xuyên chăm sóc, bảo quản phần mộ, tro cốt; báo ngay cho thân nhân của người chết và các cơ quan chức năng theo thẩm quyền giải quyết khi phát hiện ra những hiện tượng bất thường liên quan đến phần mộ, tro cốt như: mất trộm, xuống cấp, hư hỏng ...

6. Kiểm tra và ngăn chặn kịp thời các hành vi gây ảnh hưởng đến nghĩa trang và người sử dụng dịch vụ nghĩa trang.

7. Chăm sóc, ươm trồng các vườn hoa, thảm cỏ, cây cảnh, cây xanh, làm sạch đẹp môi trường, cảnh quan trong nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

8. Kiểm tra và đề xuất việc tu bổ, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp nghĩa trang và cơ sở hỏa táng.

9. Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã tương ứng với cấp nghĩa trang, cơ sở hỏa táng về công tác quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng của đơn vị.

10. Thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tại Điều 19, Điều 23 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP và theo quy định của pháp luật có liên quan.

### **Điều 18. Điều khoản thi hành**

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.